

THƯ QUÁN CẢO THƠM QUẬN 10
& CÂU LẠC BỘ THƯ PHÁP QUẬN 8

Biên soạn

Họa
chữ

HỌA
CHỮ
VIỆT



NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui

Nghệ Thuật

HỌA CHỮ VIỆT

Tài Liệu

THƯ QUÁN CẢO THƠM QUẬN 10
VÀ CÂU LẠC BỘ THƯ PHÁP QUẬN 8

Biên soạn

**NGHỆ
THUẬT
HỌA
CHỮ
VIỆT**

**NHÀ XUẤT BẢN VĂN NGHỆ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**



Nói

Đầu



Trong những phiên chợ Tết Nguyên đán hoặc các mùa lễ hội ở Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh cách nay gần một thế kỷ, ngoài những bức thư pháp Hán tự của những người Hoa ở Chợ Lớn, của những ông đồ hoặc của những nghệ nhân, còn xuất hiện loại viết chữ Quốc ngữ mà dân gian ta ca ngợi là loại chữ “Rồng bay phượng múa”, hiện nay đã mai một và gần như thất truyền.

Trong số những nghệ nhân đó, có nghệ nhân Nguyễn Lợi (sinh năm 1915) thuộc Câu lạc bộ Thư pháp Quận 8, là một trong số ít còn sót lại của nét văn hóa viết chữ “Rồng bay phượng múa” mà nay có người gọi tạm là loại “Thư họa Việt Nam”.

Với loại bút gỗ đặc thù hoàn toàn của người Việt, tạo ra được bản chữ to nhưng đồng thời cũng tạo ra những đường chỉ mỏng manh, mềm mại như tơ lụa mà bàn tay nghệ nhân Nguyễn Lợi đã lướt biến những con chữ hòa điệu cùng các hình họa với những vị tiên, phong cảnh và muôn thú điểm xuyết, tạo thành tác phẩm vừa tranh, vừa chữ, bố cục cân đối, hài hòa, mạch lạc với những nét đậm, nét thanh mà các loại bút lông, bút sắt không cách nào thể hiện được.

Có thể nói, đây là loại hình văn hóa viết chữ hoàn toàn của người Việt Nam ở Sài Gòn trong “thủ chơi chữ” vào đầu thế kỷ XX. Nhưng do hoàn cảnh đất nước bị chiến tranh, cộng với đời sống kinh tế khó khăn nên việc chơi chữ này có phần bị mai một.

Với tất cả sự trân trọng và ái mộ của Câu lạc bộ Thư pháp Quận 8 cùng với bầu nhiệt huyết và sự minh mẫn lạ kỳ của cụ Nguyễn Lợi nên chúng tôi cùng nhau quyết tâm tôn tạo, phục hồi lại nét văn hóa chơi chữ một thời của người Sài Gòn xưa qua tập sách nhỏ mang tên **“Nghệ thuật họa chữ Việt”** nhằm góp phần làm phong phú thêm cho vườn hoa thư pháp tiếng Việt, cũng là góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc.

Do không có tài liệu để biên soạn nên chúng tôi tạm thời đặt tên các thuật ngữ nhằm mục đích mô tả và phổ biến cách viết chữ loại này, vì thế trong quá trình biên soạn không thể tránh khỏi những điều sơ suất cùng sự non nớt của mình, mong các bậc cao minh niệm tình bỏ qua.

Mọi ý kiến đóng góp của quý vị sẽ là nguồn động viên to lớn để chúng tôi hoàn thiện tập sách này. Xin liên hệ Câu lạc bộ Thư pháp (Trung tâm văn hóa Quận 8) số 141 Hưng Phú, Phường 8, Quận 8 vào mỗi chiều chủ nhật từ 14 giờ đến 16 giờ.

Xin chân thành cảm ơn !

*
* *

I. KHÁI NIỆM

Nghệ thuật họa chữ Việt là lối viết chữ Quốc ngữ với khổ chữ to (đại tự) bằng loại bút có ngòi bằng gỗ (gọi là bút mộc hoặc bút gỗ), được thể hiện một cách mềm mại, lả lướt uyển chuyển, có điểm xuyết các hình họa người, họa cảnh, hoặc muông thú thay cho các thanh sắc, các chữ in hoa hoặc các chữ cao thành bức tranh chữ Việt.

II. ĐẶC ĐIỂM.

Ngoài các đặc điểm chung của thư pháp tiếng Việt (xem Thư pháp nhập môn - Tập một - Phạm Công Út biên soạn), nghệ thuật họa chữ Việt còn có các đặc điểm khác như :

- Nghệ thuật họa chữ Việt không dùng các thanh sắc (sắc, huyền, nặng, hỏi, ngã, ư, ơ, ô, á, ă, ã) thông thường khác, mà sử dụng các hình họa để tô điểm cho con chữ thành bức tranh.

- Trong một bức họa, chữ được thể hiện rất ít. chỉ có thể từ một, hai, ba, bốn hoặc năm chữ đại tự, các chữ nhỏ thường ít được sử dụng ngoại trừ

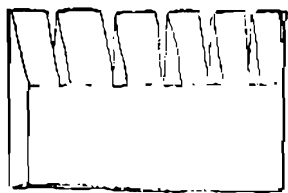
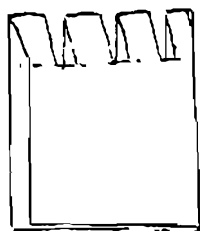
III. DỤNG CỤ VIẾT.

1. **Bút gỗ** : Là loại bút có bản đẹp, bằng gỗ tùy cỡ to hay nhỏ có nhiều hay ít răng, có thể từ 02 đến 10 răng hoặc hơn nữa. Thông thường, người viết chỉ sử dụng bốn loại cỡ : 2, 4, 6 hoặc 8 răng là vừa (xem hình 1).

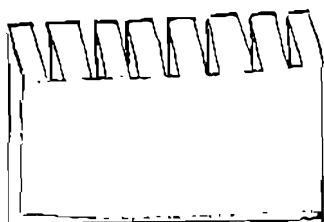
BÚT 2 RĂNG



BÚT 4 RĂNG



BÚT 6 RĂNG



BÚT 8 RĂNG

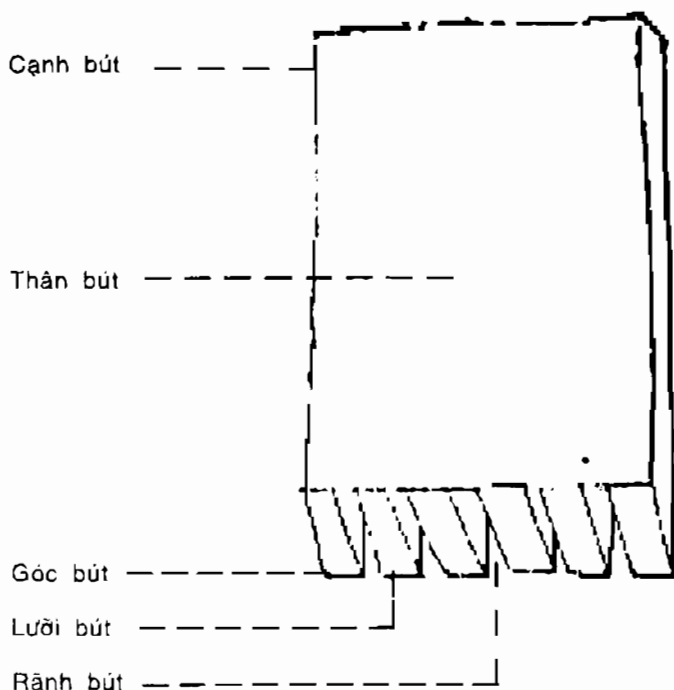
Hình 1 : **Bút gỗ**

2. Cấu tạo bút : Bút gỗ chia làm hai phần, gồm phần thân bút và phần lưỡi bút. Các cụm chữ chú tặg hoặc diễn giải.

- Chỉ sử dụng loại bút gỗ là chính, các cộ lông loại nhỏ, chỉ có thể dùng để phụ họa hoặc không cần thiết trong một bức tranh.

- Phần thân bút có cạnh bút;

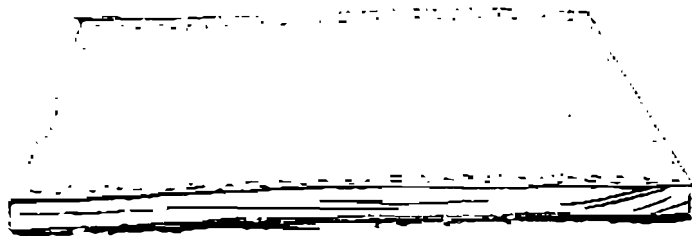
- Phần lưỡi bút có góc bút và rãnh bút (xem hình 2).



Hình 2 : Cấu tạo bút

Thân bút hình chữ nhật, độ dày khoảng 0,5mm, tùy theo số răng mà bản nhỏ to khác nhau. Với bút 8 răng có bề rộng khoảng 27cm. Chiều cao cùng cỡ, khoảng 60cm, được làm bằng các loại gỗ mềm như gộc bần hoặc các loại gỗ tương tự để chữ viết được mềm mại. Khi lưỡi bút bị mòn (cùn) phải dùng đá để mài các góc cho thật vuông và dùng lưỡi cưa để khoét rãnh.

3. Bàn viết : Là loại bàn có mặt phẳng mềm mại chứ không cứng như gỗ, gương, sắt mà mặt bàn phải lót nhiều giấy hoặc khung lụa để viết cho êm và tạo được nét chữ mềm mại thanh thoát (hình 3).



Hình 3 : Bàn viết bằng khung lụa

4. **Mực** : Dùng thời mực nhỏ mài với nước hoặc rượu trắng, đựng trong chén có đặt miếng mouse để tụ mực chứ không chấm trực tiếp vào mực, nhằm không để mực đọng trong các rãnh bút (hình 4).



Hình 4 : Chén đựng mực

5. **Giấy** : Sử dụng các loại giấy mỏng có độ láng cao để nét bút lướt đi mềm mại, uyển chuyển, đồng thời lâu mòn lưỡi bút.

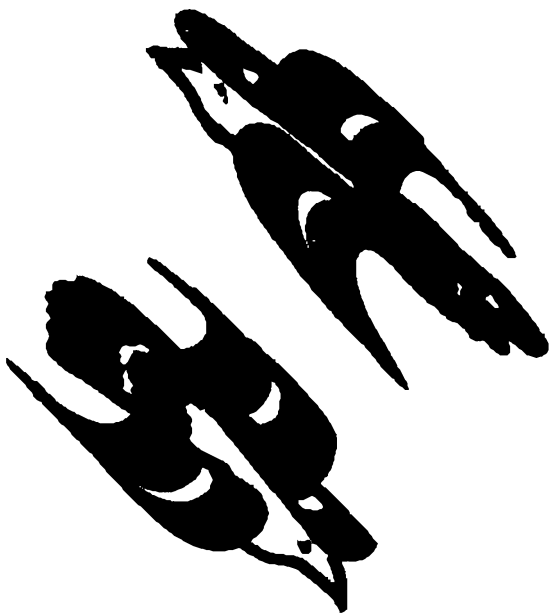
IV. THỰC HÀNH HỌA HÌNH.

Các hình họa thay cho các thanh sắc được họa bằng các muông thú như :

- Dấu sắc : hình chim bay lên (hình 5)
- Dấu huyền : hình chim sà xuống (hình 6)
- Dấu nặng : hình cá ba đuôi (hình 7)
- Dấu hỏi : hình cánh dơi bay lượn (hình 8)
- Dấu ngã : hình cá chép bơi (hình 9)
- Dấu ô : hình cánh bướm bay (hình 10)
- Dấu ơ : hình cánh chim đậu (hình 11)
- Dấu ă : hình cánh bướm bay (hình 12)
- Dấu chấm i : hình cánh bướm đậu (hình 13)



Hình 5 : Dấu sắc



Hình 6 : Dấu huyền



Hình 7 : Dấu nặng



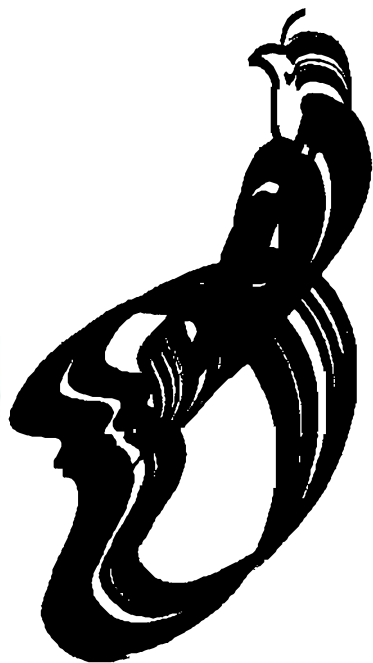
Hình 8 : Dấu hỏi



Hình 9 : Dấu ngã



Hình 10 : Dấu ô (Dấu â)



Hình 11 : Dấu ơ



Hình 12 : Dấu ã